TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2025/QĐST-DS	*Chiêm Hóa, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2025.

Căn cứ Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn T về việc rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Chu Văn Thắng, sinh năm 1970 và anh Chu Đức Hiếu, sinh năm 2001, cùng địa chỉ thôn Kim Quang, xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Thôn Bản N, xã Tri P, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Kim Q, xã Kim B, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Đoàn Văn T tổng số tiền là 550.000.000đ (*Năm trăm năm mươi triệu đồng)*, trong đó số tiền nợ gốc là 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*) và số tiền lãi là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*).

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 13.000.000đ *(Mười ba triệu đồng)*.

Ông Đoàn Văn T không phải chịu án phí (thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn